

Bản án số: 23/2019/HS-ST
Ngày 16-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Phước
2. Ông Hà Văn Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trần Phương Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QXXST-HS ngày 27-3-2019 đối với các bị cáo:

1. **Trần Truyền L**, sinh ngày 31-8-1990; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Số 243/24/10 đường M, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; Nghề nghiệp: Hớt tóc; Con ông Trần M (chết) và bà Nguyễn Thị M; Có vợ và 01 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Về nhân thân: bị cáo có 01 lần tiền án, vào ngày 23-3-2009 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2009/HSST. Đến ngày 15-7-2011, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, lần phạm tội này của bị cáo

đã được xóa án tích; Bị bắt, tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 10-12-2018 cho đến nay. (có mặt)

2. **Nguyễn Văn D**, sinh ngày 19-9-1997; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi thường trú: ấp B, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị C; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 10-12-2018 cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 05 phút ngày 10-12-2018, tổ tuần tra kiểm soát của Trạm Cảnh sát giao thông thuộc Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ công an tỉnh Sóc Trăng đặt chốt trước nhà Số 33 đường Q, Khóm 2, Phường 7, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng thì ra tín hiệu cho xe mô tô biển số 95H1-168.52 do Nguyễn Văn D điều khiển chở Trần Truyền L dừng lại. Qua kiểm tra, phát hiện Trần Truyền L ném 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín chứa tinh thể rắn màu trắng xuống chân phải nghi vấn đây là chất ma túy nên Tổ tuần tra Cảnh sát giao thông bàn giao người và tang vật cho Công an Phường 7, thành phố S tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L và D đồng thời niêm phong bịch nylon bên trong có chứa tin thể rắn màu trắng rồi bàn giao cho Đội Cảnh sát Điều tra Tội phạm về Ma túy – công an thành phố Sóc Trăng xử lý.

Tại Kết luận giám định số 82/GĐMT-PC09 ngày 13-12-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,269 gam, là Methamphetamine.

Tại cơ quan Điều tra, Trần Truyền L và Nguyễn Văn D đã khai nhận: bản thân L và D là người nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là ma túy đá, hình thức sử dụng là hút. Nguồn ma túy có được để sử dụng là do L mua của người thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể ở đường V. Vào khoảng 19 giờ ngày 10-12-2018, L đến nhà rủ D hùn tiền đi thành phố S để mua ma túy sử dụng thì D đồng ý. D mới điều khiển xe mô tô biển số 95H1-168.52 chạy qua nhà chờ L đi đến thành phố S để mua ma túy, trên đường đi L nói với D là mua 300.000 đồng

ma túy đá thì D đồng ý rồi D đưa cho L 150.000 đồng. D chạy xe vào hẻm đường V khoảng 30m thì dừng lại, L xuống xe đi bộ gặp một người thanh niên hỏi mua 300.000 đồng ma túy thì người thanh niên đồng ý bán nên L đưa tiền cho người thanh niên. Sau khi nhận được tiền thì người thanh niên chỉ cho L nơi để ma túy cách chỗ L đứng khoảng 02m, L đi đến lấy 01 bịch ma túy bỏ vào túi áo trên cánh tay trái đang mặc rồi đi ra xe cho D chở chạy ra đường Q hướng về huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Khi đi đến trước nhà Số 33 đường Q, Khóm 2, Phường 7, thành phố S thì bị tổ tuần tra kiểm soát của Trạm Cảnh sát giao thông thuộc Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ công an tỉnh Sóc Trăng ra tín hiệu dừng xe kiểm xe, L mới lấy bịch ma túy bỏ xuống đất nhưng bị cảnh sát giao thông phát hiện thu giữ ma túy và giao cho Công an Phường 7, thành phố S xử lý.

Tại Cáo trạng số 21/VKS.TPST ngày 18-3-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố các bị cáo Trần Truyền L và Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: các bị cáo Trần Truyền L và Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo L, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo D, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 82/GĐMT-PC09 ngày 13-12-2018.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng tội. Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Truyền L và Nguyễn Văn D đã khai nhận:

Các bị cáo là người nghiện ma túy, loại ma túy mà các bị cáo sử dụng là ma túy đá. Nguồn ma túy có được để các bị cáo sử dụng là do bị cáo L mua của một người thanh niên nhưng không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể ở đường V, Phường 6, thành phố S. Vào khoảng 19 giờ ngày 10-12-2018, bị cáo L rủ D hùn mỗi người 150.000 đồng để mua ma túy sử dụng thì D đồng ý. Bị cáo D mới điều khiển xe mô tô chở L đi đến đường V, Phường 6, thành phố S, khi đến nơi D dừng xe cho L đi vào hẻm đường V gặp một người thanh niên hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì người thanh niên đồng ý. Sau khi đưa tiền xong, người thanh niên chỉ cho L chỗ lấy ma túy là gần nơi L đang đứng, L mới đi đến lấy 01 bịch ma túy bỏ vào túi áo trên cánh tay trái rồi đi ra xe cho D chở chạy ra đường Q hướng về huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Khi đi đến trước nhà Số 33 đường Q, Khóm 2, Phường 7, thành phố S thì bị lực lượng cảnh sát giao thông ra tín hiệu dừng xe kiểm tra nên L mới bỏ bịch ma túy đá xuống chân nhưng bị phát hiện thu giữ ma túy và giao cho Công an Phường 7, thành phố S xử lý.

[3]. Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Đối với các bị cáo Trần Truyền L và Nguyễn Văn D đã cùng thống nhất mua 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng đem về cất giấu nhằm mục đích sử dụng, qua giám định là Methamphetamine, có khối lượng (trọng lượng) 0,269 gam. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Trần Truyền L và Nguyễn Văn

D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Mặc dù các bị cáo đã cùng thống nhất thực hiện hành vi phạm tội, nhưng giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công vai trò cụ thể cho từng bị cáo nên không thuộc trường đồng phạm có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Vai trò cụ thể của từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Trần Truyền L là người có vai trò chính trong vụ án, bị cáo là người khởi xướng, rủ rê bị cáo D cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo còn là người thực hành tích cực, chính bị cáo là người trực tiếp mua 01 bịch ma túy đá với giá 300.000 đồng đem về cất giấu để sử dụng chung với bị cáo D. Nên cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc hơn thì mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn D là một đồng phạm với vai trò là người giúp sức tích cực, sau khi nghe bị cáo L rủ hùn mỗi người 150.000 đồng để mua ma túy sử dụng thì bị cáo đồng tình hưởng ứng. Chính bị cáo là người đã trực tiếp điều khiển xe mô tô chở L đi đến đường V, Phường 6, thành phố S để mua 01 bịch ma túy đá với giá 300.000 đồng đem về cất giấu nhằm mục đích sử dụng chung với L. Nên cần xử phạt bị cáo nghiêm thì mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo có bà ngoại là bà Bạch Thị H người có công với nước và cậu ruột ông Nguyễn Văn C là liệt sĩ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho các bị cáo, do không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên cơ quan Điều tra chưa làm việc được. Đề nghị Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án như sau:

Đối với 01 gói niêm phong số 82/GĐMT-PC09 ngày 13-12-2018 là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về hình phạt cần xử phạt các bị cáo ở mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Truyền Lượng.

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn Đào.

Căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Truyền L và Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt bị cáo Trần Truyền L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 10-12-2018.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 10-12-2018.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 82/GĐMT-PC09 ngày 13-12-2018.

4. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Tấn Vinh

